TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2017/QĐST - HNGĐ	*Hà Trung, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2017/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị P, sinh năm 1990.
- Bị đơn: Anh Tống Văn T, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn CS, xã HT, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị P và anh Tống Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị P và anh Tống Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Tống Thị M, sinh ngày 06/9/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Tống Gia K, sinh ngày 09/5/2015 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị P, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị P, anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị P, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị P, anh T thỏa thuận chị P chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị P đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung theo biên lai thu số AA/2015/0004719 ngày 11/8/2017. Trả lại cho chị P 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt